|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS – THPT DIÊN HỒNG  **TỔ NGỮ VĂN** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKI**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**

1. **THỜI GIAN, HÌNH THỨC KIỂM TRA**

* Thời gian tổ chức kiểm tra: Theo lịch kiểm tra giữa HKI của nhà trường
* Thời gian làm bài: 90 phút
* Hình thức: Tự luận

1. **CẤU TRÚC BÀI KIỂM TRA**

* Đọc hiểu: 6,0 điểm
* Làm văn: 4,0 điểm

1. **NỘI DUNG ÔN TẬP**

**PHẦN 1: ĐỌC – HIỂU**

**1. Nhận biết:**

***- Thần thoại:***

+ Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại.

+ Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại.

+ Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.

+ Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại.

***- Sử thi:***

+ Nhận biết được đặc điểm của không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật trong sử thi.

+ Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật,... trong sử thi.

+ Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi.

+ Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong sử thi.

**2. Thông hiểu:**

***- Thần thoại:***

+ Tóm tắt được cốt truyện.

+ Hiểu và phân tích được nhân vật trong truyện thần thoại; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.

+ Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

+ Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện; lời người kể chuyện, lời nhân vật,... trong truyện thần thoại.

+ Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.

***- Sử thi:***

+ Tóm tắt được cốt truyện.

+ Hiểu và phân tích được nhân vật trong sử thi; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.

+ Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

+ Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); lựa chọn điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật,... trong sử thi.

+ Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi.

**3. Vận dụng:**

- Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.

**4. Vận dụng cao:**

- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.

- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.

**PHẦN 2: LÀM VĂN**

1. **Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội**
2. **Nhận biết**

- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.

- Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.

- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.

1. **Thông hiểu**

- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.

- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.

- Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

1. **Vận dụng**

- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.

- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.

1. **Vận dụng cao**

- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.

- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.

1. **Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học**
2. **Nhận biết**

- Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,… của tác phẩm.

- Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học.

1. **Thông hiểu**

- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm.

- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.

- Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

1. **Vận dụng**

- Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.

- Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).

1. **Vận dụng cao**

- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm.

- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  **Nguyễn Việt Đức** | **Người soạn**  **Phan Thị Ngọc Huyền** |